

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI THỰC VẬT – TẾT NGUYÊN ĐÁN

(Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 26/01/2026 - 27/02/2026)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

TT	Độ tu ổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	` Hô hấp: Gà gáy - Tay: ` Đưa tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang - Lưng, bụng lườn: ` Đứng cúi về phía trước. ` Quay sang trái, sang phải - Chân: ` Đứng, nhún chân, khụy gối ` Bật tại chỗ	Chân: Co duỗi tay	* Hoạt động học: ` Thể dục sáng ` Hô hấp: Gà gáy Tay: ` Đưa tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang ` Co và duỗi tay ` Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải + Đứng cúi về phía trước. ` Chân: Đứng, nhún chân, khụy gối - Ngồi xổm đứng lên - Bật tại chỗ ` Tập thể dục sáng theo nhạc bài: Em yêu cây xanh, Sắp đến tết rồi, Quả... * Hoạt động chơi - Trò chơi: Con thỏ, vũ điệu hóa đá, gieo hạt..... * Nhảy dân vũ: Nối vòng tay lớn, Hello kitty
2	4	Trẻ thực hiện đầy đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh		Chân: Ngồi xổm đứng lên	
3	3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Đi hết đoạn đường hẹp đầu đội túi cát		` Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	* Hoạt động học: ` Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát (3t) ` Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn(4t) Trò chơi: Đá bóng

4	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.		` Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.	vào gôn
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: ` Bước lên, xuống bậc cao 30cm. ` Bật tại chỗ ` Bật xa (20 - 25cm)		` Bước lên, xuống bậc cao 30cm. ` Bật tại chỗ ` Bật xa (20 - 25cm)	* Hoạt động học: ` Bước lên, xuống bậc cao 30cm.(3t) ` Trèo lên xuống 5-7 giống thang (4t) - TC: chuyển bóng qua đầu ` Bật xa 20 -25cm (3t)
10	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: ` Trèo lên, xuống 5 giống thang. ` Bật xa 35- 40 cm. ` Nhảy lò cò 3 m.		` Trèo lên, xuống 5 giống thang. ` Bật xa 35- 40 cm. ` Nhảy lò cò 3 m.	` Bật qua vật cản 10-15cm (4t) - TC: Mèo và chim sẻ ` Bật tại chỗ (3t) ` Nhảy lò cò 3-5 m (4t) - TC: Cáo ơi ngủ à
11	3	Trẻ thực hiện được các vận động: Xoay tròn cổ tay. Gập, đan ngón tay vào nhau		` Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay.	* Hoạt động chơi: ` Góc XD: Xếp chồng các hình khối, lắp ghép hình tạo thành Xây công viên ngày tết, xây khu chợ tết, xây vườn hoa, chợ hoa ngày tết.....
12	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: Cuộn - xoay tròn cổ tay Gập, mở, các ngón tay.		` Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay. Gập giấy.	` Góc NT: Cắt, vẽ, sử dụng bút để tô màu ` Góc học tập: Làm album về ngày tết của quê hương
13	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. ` Vẽ được hình tròn theo mẫu. ` Cắt thẳng được một đoạn 10cm. ` Xếp chồng 8-10 khối không đồ.	` Vẽ, tô	` Xếp chồng các hình khối khác nhau ` Sử dụng kéo, bút. ` Tô vẽ nguệch ngoạc.	` Trẻ chơi với đất nặn, sử dụng bút vẽ (nguệch ngoạc; cây, hoa), vẽ tô màu tranh.

14	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Vẽ cây. ` Cắt thành thạo theo đường thẳng. ` Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối.		` Lắp ghép hình	
----	---	---	--	-----------------	--

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

15	3	Trẻ có thể nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).			* Hoạt động chơi ` <b>Giờ đón trẻ:</b> Trò chuyện về nhóm thực phẩm trong ngày tết, lợi ích của thực phẩm, các dinh dưỡng cần thiết đối với cơ thể. Nhận biết một số (Rau, củ, quả gần gũi) thực phẩm, đặc trưng của dân tộc Mông. ` Góc PV: Bán hàng, nấu ăn.
16	4	Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: ` Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. ` Rau, quả chín có nhiều vitamin.	. ` Nhận biết một số thực phẩm (quen thuộc; thông thường trong các nhóm thực phẩm (một số món ăn quen thuộc của địa phương: Rau, trứng...). ` Lồng ghép dinh dưỡng, trải nghiệm làm 1 số món ăn dinh dưỡng		* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: ` Giờ ăn: giới thiệu và hướng dẫn trẻ kể tên 1 số món ăn quen thuộc, cách chế biến và các chất dinh dưỡng trong món ăn. * Thực hành: - Trẻ được nhặt rau, rửa rau, làm bột... chế biến 1 số món ăn trải nghiệm ở tuần lễ dinh dưỡng.
27	3	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: ` Biết nói với người	` Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người		* Hoạt động chơi: - Giờ đón trả trẻ ` Cho trẻ xem tranh ảnh, video một số hành vi tốt trong

		lớn khi bị đau, chảy máu.		vệ sinh, phòng bệnh: Khi bị đau, bị chảy máu gọi cô giáo, mặc quần áo, đội mũ phù hợp thời tiết...
28	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: ` Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. ` Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...		- Thực hành: Vệ sinh răng miệng, đội mũ ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

36		Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	` Cách chăm sóc và bảo vệ cây ` So sánh sự khác nhau và giống nhau (của 2/một số) cây, hoa quả.	` Đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc.	* Hoạt động học - KPKH: + Trò chuyện về một số loại cây + Tìm hiểu 1 số loại hoa + Trò chuyện về một số loại rau, quả
37	3	Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,... để nhận ra đặc điểm nổi bật của cây hoa, quả, rau			* Hoạt động chơi: - Giờ đón, trả trẻ: Cô cho trẻ xem tranh ảnh về cây, hoa, quả, rau, video chăm sóc cây và trò chuyện với trẻ về ngày tết nguyên đán
39		Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.			DTV: Cây ăn quả, thực vật, cây xanh ` Góc thư viện: Cho trẻ xem sách, lô tô về các loại thực vật. ` Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây ` Trò chơi học tập

40		Trẻ có thể mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát như cây hoa, quả, rau...			sáng tạo để giúp trẻ nhận biết các loại cây, hoa, quả, rau và các chất dinh dưỡng từ thực vật: Kể đủ ba thứ, chọn rau. ` Chơi ngoài trời: Quan sát các loại cây xanh, hoa, quả, rau, trải nghiệm ươm mầm giá đỗ, chăm sóc cây - Giờ đón trả trẻ: Cô cho trẻ xem tranh ảnh, video về các các loại rau, hoa và trò chuyện với trẻ. DTV: Hoa Ly, rau mồng tơi...
41		Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úớt?....			
42	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của hoa, quả, rau...			
44		Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.			
45		Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.			
46	3	Trẻ có thể phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	` Phân loại cây, hoa, quả, rau, theo 1 - 2 dấu hiệu.		* Hoạt động học - Trò chuyện về một số loại cây

47	4	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.			- Trò chuyện 1 số loại hoa - Trò chuyện một số loại rau, quả.
48	3	Trẻ có thể nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.		` Mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.	* Hoạt động chơi: + Chơi góc học tập Thực hành: Sử dụng bút tô màu đồ vật phù hợp với chủ đề thế giới thực vật.
49	4	Trẻ biết nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi.		` Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống	- Phân loại các hoa, quả, cây cối theo các dấu hiệu nổi bật bên ngoài ` Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô như: Cây gì ? Sống ở đâu? Có đặc điểm gì, lợi ích, dấu hiệu nổi bật của 1 số loại cây + TCM: Hoa nào quả ấy, Chọn rau - Góc NT: Vẽ hoa mùa xuân, múa hát các bài hát trong chủ đề
51	3	Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	` Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình. ` Khuyến khích trẻ thể hiện sự hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình + Hát các bài hát về cây, hoa quả... + Vẽ, xé, dán nặn cây, hoa, quả.....		
52	4	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...			

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

53	3	Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	` Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi. ` Đếm trên đối tượng (trong phạm vi 5; trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng)	` 1 và nhiều.	* Hoạt động học: - củng cố số lượng trong phạm vi 5, nhận biết chữ số 5 * Hoạt động chơi: ` <b>Góc PV:</b> Đếm số cây, bánh kẹo.... ` Chơi ngoài trời: Đếm cây hoa, cây cối, đồ dùng trong trường + Thực hành: đếm cây cối, hoa quả.
54		Trẻ có thể đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5			
55		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách			

		khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
56	4	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...			
57		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 5.			
58		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
59		Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.		` Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.	
60	3	Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 4.	` Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn. ` Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.		* Hoạt động học: ` Tách gộp trong phạm vi 4 <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Kết bạn ` Góc phân vai: - Chơi bán hàng quần áo, giày dép, bánh kẹo tết ` Thực hành: Tách, gộp một số cây xanh, cây hoa, rau, củ, bánh kẹo....
61		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4 thành hai nhóm.			
62	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả.			
63		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			

c) Khám phá xã hội					
87	3	Trẻ có thể kể tên một số lễ hội: Ngày tết nguyên đán qua trò chuyện, tranh ảnh.	` Tên ngày lễ hội của địa phương “Tết cổ truyền dân tộc, tết nguyên đán”.		* Hoạt động học: KPxH: - Trò chuyện ngày tết nguyên đán * Hoạt động chơi: ` Cho trẻ xem vi deo trò chuyện về các hoạt động ngày tết nguyên đán, - Góc NT: Hát, múa, đọc thơ về ngày tết nguyên đán
89	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của tết nguyên đán.	` Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội của quê hương, (lễ tết nguyên đán tết cổ truyền dân tộc)		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
a. Nghe hiểu lời nói					
93	3	Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi; Hoa, quả...		` Hiểu các từ chỉ hành động, hiện tượng, gần gũi, quen thuộc, với địa phương, với dân tộc Mông	* Hoạt động học: ` <b>DTV:</b> Dạy từ tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ: Hoa cà, kết trái, đốm lửa, câu đối, rung rinh, ..... <b>* Hoạt động chơi:</b> - <b>Giờ đón, trả trẻ:</b> ` Cô cho trẻ xem hình ảnh, tranh, video đặt câu hỏi để trẻ trả lời về các loại cây xanh, các loại hoa, quả, rau, mùa xuân... ` Cô cho trẻ xem hình ảnh, tranh, video về tết, lễ hội mùa xuân đặt câu hỏi và dạy trẻ trả lời bằng câu đơn, câu đơn mở rộng, câu phức tiếng Việt. ` Thực hành: Nói từ và câu về lễ hội mùa xuân. Đặt câu hỏi: Khi tết đến mọi người làm gì? Vì sao cây cối xanh tươi.. Và yêu cầu trẻ trả lời.
94	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Rau, quả,...		` Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công cụ và các từ biểu cảm.	
97	3	Trẻ nói rõ các tiếng	` Phát âm các tiếng (của tiếng việt; có chứa các âm khó; có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu) ` <i>Phát âm tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ: Tiếng Mông.</i>		
98		Trẻ có thể sử dụng được các từ thông dụng chỉ đặc điểm của hoa, quả...			
99	4	Nghe có thể hiểu được.			
100		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ đặc điểm hoa, quả...			

					` Trò chơi: tranh gì biến mất, ô cửa bí mật, đuổi hình bắt chữ
101	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn, câu ghép.	` Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn mở rộng.	* Hoạt động học: Dạy tăng cường tiếng việt: - Từ mới: Hoa cà, kết trái, đốm lửa, câu đối, rung rinh, - Câu mới: Hoa cà Tím tím, Hoa yêu ơi người nên hoa kết trái..... * Hoạt động chơi: ` Góc phân vai: bán hàng ( Đóng vai người bán hàng) ` Thực hành: Nói từ và câu về một số loại cây, hoa, quả, rau? ` Câu đố về các loại cây, quả, hoa, rau....
102	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép		Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu ghép.	
105	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao...	` Đọc thơ, đồng dao, hò vè. trong góc thư viện.		* Hoạt động học: - Thơ: Hoa kết trái, Tết đang vào nhà - Truyện: hoa mào gà * Hoạt động chơi: ` Đồng dao: Hò rau, Lúa ngô là cô đậu lành. ` Vè về các loại rau ` Góc thư viện: Kể chuyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo: Hoa Mào gà....
106	4				
107	3	Trẻ có thể kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	` Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc của địa phương qua góc thư viện.	Kể lại một vài tình tiết của sự việc đã được nghe bằng tiếng việt dựa trên tiếng mẹ đẻ	
108	4	Trẻ có thể kể lại truyện có mở đầu và kết thúc.		Kể lại sự việc có nhiều tình tiết đã được nghe bằng tiếng việt dựa trên tiếng mẹ đẻ	
c. Làm quen với đọc viết					

115	3	Trẻ có thể đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự mở sách xem tranh.	` Xem và đọc các loại sách khác nhau. ` Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: ` Giữ gìn sách	` Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem sách và đọc truyện. ` Giữ gìn sách.	* Hoạt động chơi + Góc học tập: ` Nhận dạng được chữ cái m,n ` Tập tô chữ trong vở làm quen với chữ cái. ` Cách mở sách, tranh ảnh.... Kể chuyện theo tranh, truyện: Hoa Mào gà....
116	4	Trẻ biết chọn sách để xem.		` Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách. ` Bảo vệ sách.	
117		Trẻ biết cầm sách đúng chiều và mở từng trang để xem tranh ảnh.			
118	3	Trẻ có thể nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.		` Mô tả sự vật, hiện tượng có sự giúp đỡ	
119	4	Trẻ có thể mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.		` Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

150	3	Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối bảo vệ rừng.	* Hoạt động lao động: - Trẻ chăm sóc cây, tưới cây, hoa, rau, không bẻ cành ngắt lá. - Thực hành: Nhặt bỏ lá cây rơi, rác đúng nơi quy định. Giữ gìn vệ sinh * Hoạt động chơi Góc TN: Chăm sóc cây - KNS: Kỹ năng làm đất trồng rau
151	4	Trẻ thích chăm sóc cây quen thuộc.		
152		Trẻ không bẻ cành, ngắt hoa.		

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

160	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể câu chuyện.	` Nghe các bài hát, bản nhạc/nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (dân ca) Nghe nhạc dân ca Nam bộ	* Hoạt động học: - NH: Hoa trong vườn, ngày tết quê em, hoa trường em - DH: Em yêu cây xanh, màu hoa - DVD: Sắp đến tết rồi - TCAN: Đoán tên bạn hát, nghe tiếng hát tìm đồ vật, ai nhanh nhất * Hoạt động chơi: ` Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu : Một số loại rau hoa quả ` Góc NT: Múa hát các bài hát trong chủ đề theo ý thích. ` Hát dân ca: Lý cây xanh ` Đồng dao: Họ rau, Lúa ngô là cô đậu lành. TCM: Trồng nụ trồng hoa, ném pao
161	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, đồng dao, thích nghe và kể câu chuyện.		
162	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	` Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát/thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	(Hát các bài hát tiếng việt dựa trên tiếng mẹ đẻ)
163	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt,...		
164	3	Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay nhịp)		* Hoạt động học: ` Biểu diễn văn nghệ ` VTTTTN: Sắp đến tết rồi ` NH: Ngày tết quê em ` Ai nhanh nhất * Hoạt động chơi: ` Góc nghệ thuật: biểu diễn văn nghệ hát các bài hát trong chủ đề sử dụng các dụng cụ âm nhạc như phách tre, trống, sắc xô.
165	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp).	` Vận động đơn giản/nhịp nhàng theo nhịp điệu/giai điệu của các bài hát, bản nhạc. ` Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp	

168	3	Trẻ có thể vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.		` Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản	* Hoạt động học: Tạo hình: ` Vẽ cây ăn quả ` Vẽ hoa mùa xuân ` Nặn quả cam <b>* Hoạt động chơi:</b> - Góc nghệ thuật: Vẽ tô màu hoa, quả, lá, rau ... - Chơi ngoài trời: Vẽ cây, hoa, quả đơn giản ` Làm album về hoa mùa xuân ` Nặn một số loại quả
169	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.		` Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.	
172	3	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.		` Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản	
173	4	Trẻ biết làm lõm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết		` Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.	
174	3	Biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.		` Sử dụng một số kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản	Hoạt động chơi: - Góc xây dựng: Trẻ xếp chồng, xếp cạnh để tạo thành các sản phẩm có nhiều kiểu dáng - Xây chợ tết, xây vườn hoa, xây vườn cây ăn quả, xây vườn rau, vườn cây.....
175	4	Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		` Sử dụng các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.	
176	3	Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình.	` Nhận xét các sản phẩm tạo hình/về màu sắc, hình dáng/đường nét.		* Hoạt động học: Tạo hình: - Nặn quả cam

177	4	Trẻ biết nhận xét được các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	` Vẽ hoa mùa xuân ` Vẽ cây ăn quả
-----	---	--	--------------------------------------

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh về một số thực vật
- Sưu tầm quần, áo, giày, dép, túi sách cũ các loại khác nhau nhưng còn đẹp (của người lớn và trẻ em). Hạt, hạt các loại và đảm bảo an toàn. Bộ đồ chơi xây dựng.
- Búp bê, Các loại vật liệu có sẵn: Rơm rạ, lá, mùn cưa.....
- Các loại sách báo, tạp chí cũ cho trẻ xem giấy A4 , bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, kéo...
- Đồ dùng, đồ chơi: xoong, nồi, chảo, thìa bát, đũa....cho trẻ chơi giờ hoạt động góc

III. MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô chuẩn bị 1->2 bức tranh to về động vật trẻ gắn lên tường và ở một góc
- Trang trí lớp theo chủ đề, tạo môi trường lớp học liên quan đến chủ đề)
- Cô cho trẻ quan sát trò chuyện để trẻ nói nên những hiểu biết của mình về Có những con vật nuôi nào trong gia đình. Cô có bức tranh vẽ gì?
- Để biết rõ hơn những loài động vật thì chúng mình cùng nhau tìm hiểu nhé.

P. HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

Đinh Thị Hồng

Nguyễn Thị Huyền

Quàng Thị Thuỷ